

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 197/2017/HSST
Ngày 21/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thúy Hằng**;

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông **Đình Quốc Vương**, Hiệu trưởng - Trường trung học phổ thông Cẩm Phả, thành phố Cẩm Phả;

2. Ông **Trần Minh Hà**, Phó Chủ tịch - Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cẩm Phả;

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà **Lê Thị Thanh Thảo** – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả;

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:** Ông **Bùi Tiến Dũng**, kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 208/2017/HSST ngày 05/12/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Duy Tr**, sinh ngày 11/6/1984 tại thành phố P, tỉnh Quảng Ninh; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: khu 4B1, phường Cửa Ô, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Công nhân – Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả; con ông: Nguyễn Mạnh C và bà: Nguyễn Thị N; vợ Nguyễn Thu Th và 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt khẩn cấp ngày 27/8/2017, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông **Nguyễn Mạnh C**, sinh năm 1956; trú tại: khu 4B1, phường Cửa Ô, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt không có lý do.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Duy Tr bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 16 giờ 10 phút ngày 27/8/2017, tại khu vực tổ 1, khu Cao Sơn 3, phường Cẩm S, Công an thành phố P kiểm tra phát hiện Nguyễn Duy Tr có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của Trọng: 01 (một) túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng; 01

(một) điện thoại di động Nokia; 01 (một) điện thoại di động màu vàng có chữ Vertu; 01 (một) xe mô tô BKS 14U1-308.73 và số tiền 1.708.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số: 558/GĐMT ngày 29/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, xác định: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Duy Tr là chất ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 1,42gam.

Tại bản cáo trạng số: 213/KSĐT – HS ngày 30/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy Tr về tội: “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và còn khai: Bản thân bị cáo là người sử dụng ma túy đá. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/8/2017, Vũ Quỳnh H(bạn xã hội) gọi điện rủ bị cáo đến quán cà phê ở ngã ba cọc 6 ngồi uống nước cùng với H và Lưu Xuân A (bạn H). Trong khi nói chuyện, bị cáo nói với Lưu Xuân A là có ma túy loại thuốc lắc bán với giá 350.000 đồng/viên. Lưu Xuân A hỏi mua của bị cáo 10 viên thuốc lắc và đưa cho bị cáo số tiền 3.500.000 đồng, sau đó bị cáo đưa lại cho Lưu Xuân A 300.000 đồng để đi xe taxi. Sau đó, bị cáo đi xe máy đến nhà Nguyễn Đức Th ở tổ 6, khu 2, phường Cửa Ô, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng Ninh hỏi mua 10 viên ma túy loại thuốc lắc và đưa trước cho Nguyễn Đức Th 2.000.000 đồng để đợi Nguyễn Đức Th đi lấy ma túy. Trong lúc đó, bị cáo nhận được điện thoại của Vũ Quỳnh H bảo mua ma túy đá về nhà trọ của Vũ Quỳnh H để sử dụng. Bị cáo đi đến nhà Vũ Thế N ở tổ 5, khu 1, phường Cửa Ông, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh mua 01 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng. Bị cáo mang túi ma túy đá về đến khu vực gần nhà trọ của Vũ Quỳnh H ở phường Cẩm Sơn, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh thì bị Công an kiểm tra bắt giữ. Ngoài ra, vào các ngày 25, 26/8/2017, thông qua Vũ Quỳnh H giới thiệu, bị cáo đã bán ma túy cho một người bạn của Vũ Quỳnh H (không rõ lai lịch) có số điện thoại 01699.894.894. Nguồn gốc ma túy, đều là do bị cáo mua của Nguyễn Đức Th. Việc bị cáo bị truy tố và đưa ra xét xử là đúng người đúng tội không oan, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo cải tạo tốt thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Duy Tr về tội: “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số: 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số: 12/2017/QH14...; Khoản 3 Điều 7; Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Tr từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Nguyễn Duy Tr.

Tịch thu tiêu hủy 1,27 gam Methamphetamine đựng trong phong bì còn nguyên dấu niêm phong số: 558/GĐMT.

Trả lại bị cáo Nguyễn Duy Tr số tiền 1.708.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, Model 206, kèm 02 sim, 01 pin, đã cũ, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động có chữ vertu, vỏ màu vàng, kèm 01 sim, 01 pin, đã cũ, đã qua sử dụng.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Duy Tr tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng: chị Vũ Quỳnh H, anh Lưu Xuân A, anh Trịnh Văn H và anh Đặng Đình Th; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Mạnh C (lời khai tại cơ quan điều tra đã được công bố tại phiên tòa) và còn phù hợp với các chứng cứ sau: Biên bản kiểm tra tạm giữ đồ vật, tài liệu do Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Cẩm Phả thực hiện vào hồi 17 giờ ngày 27/8/2017 (bút lục 37, 38); biên bản niêm phong vật chứng do Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Cẩm Phả thực hiện vào hồi 16 giờ 40 phút ngày 27/8/2017 (bút lục 26); biên bản về việc bắt người theo Lệnh bắt khẩn cấp số: 93 ngày 27/8/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả vào hồi 10 giờ ngày 28/8/2017 (bút lục 18); biên bản khám xét theo Lệnh khám xét khẩn cấp số: 112 ngày 28/8/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả vào hồi 10 giờ ngày 28/8/2017 (bút lục 24, 25); kết luận giám định số: 558/GĐMT ngày 29/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh (bút lục 29); bản ảnh nhận dạng và biên bản nhận dạng người qua ảnh ngày 15/9/2017 (bút lục 106 đến 108); các biên bản đối chất giữa Nguyễn Duy Tr với Vũ Quỳnh H và Nguyễn Duy Tr với Đặng Đình Th (bút lục 109 đến 112); quyết định xử lý vật chứng số: 01 ngày 19/11/2017 và biên bản về việc trả lại tài sản ngày 19/11/2017 (bút lục 114, 115).

Với các chứng cứ trên cùng các tài liệu khác cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Duy Tr đã phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố đối với bị cáo Nguyễn Duy Tr là có căn cứ nên chấp nhận toàn bộ lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đối với bị cáo Nguyễn Duy Tr về phần định tội danh, mức hình phạt; chấp nhận một phần đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả về phần xử lý vật chứng của vụ án.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Duy Tr đã vi phạm chế độ quản lý chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Tệ nạn mua bán và sử dụng ma túy hiện nay vẫn đang có chiều hướng gia tăng với nhiều hình thức thủ đoạn rất tinh vi, nguy hiểm trong khi Nhà nước ta đã và đang đề ra các giải pháp, mở rất nhiều đợt tấn công truy quét và xử lý rất nghiêm khắc đối với các loại tội phạm về ma túy, hành vi mua ma túy để sử dụng của bị cáo đã tiếp tay cho các đối tượng buôn bán ma túy lớn hoạt động và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo Nguyễn Duy Tr là người đã trưởng thành, đã có vợ con và đang có việc làm ổn định tại Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo kém, thiếu ý thức rèn luyện bản thân, đua đòi sử dụng ma túy đã từ đầu năm 2014 nên bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật mua ma túy để sử dụng. Cụ thể theo lời khai của bị cáo thì chiều ngày 27/8/2017, khi bị cáo đang đưa tiền cho người đàn ông tên Thịnh nhà ở phường Cửa Ông để mua ma túy loại thuốc lắc cho Lưu Xuân A mà bị cáo vừa thỏa thuận việc mua bán ma túy với Lưu Xuân A vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/8/2017 tại quán cà phê

ở ngã ba Cọc Sáu thì nhận được điện thoại của Vũ Quỳnh H bảo mua ma túy đá về nhà trọ của Vũ Quỳnh H để sử dụng. Bị cáo đã đi đến nhà Vũ Thế Ninh ở tổ 5, khu 1, phường Cửa Ô mua của Vũ Thế N 01 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng. Khi bị cáo mang túi ma túy đá về đến khu vực gần nhà trọ của Vũ Quỳnh H ở phường Cẩm S, thì bị Công an kiểm tra bắt giữ. Việc bị cáo bị phát hiện bắt giữ là ngoài ý muốn của bị cáo nên cần xử lý nghiêm trước pháp luật.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo Nguyễn Duy Tr là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình; ông Nguyễn Mạnh C (bố đẻ của bị cáo), là thương binh loại A nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật và thực hiện Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số: 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số: 12/2017/QH14...; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và Công văn số: 276/TANDTC – PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân Tối cao v/v Hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 thì tội danh của bị cáo Nguyễn Duy Tr thuộc trường hợp được áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội nhưng dù có xem xét đến đâu thì việc bắt bị cáo Nguyễn Duy Tr phải cách ly khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo và góp phần phòng chống tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Duy Tr, là người sử dụng ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo Khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình kiểm tra, bắt khẩn cấp đối với bị cáo Nguyễn Duy Tr đã thu giữ số vật chứng như đã nêu trên. Đối với số ma túy, gửi giám định còn lại 1,27 gam Methamphetamine đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên tuyên tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 1.708.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; Model 206; kèm 02 sim; 01 pin; đã cũ; đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động có chữ vertu; vỏ màu vàng; kèm 01 sim; 01 pin; đã cũ; đã qua sử dụng, theo bị cáo khai có 1.200.000 đồng là tiền của Lưu Xuân Anh đưa cho bị cáo để mua ma túy và bị cáo đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen để liên lạc với người đàn ông tên Th nhà ở phường Cửa Ô để mua ma túy loại thuốc lắc cho Lưu Xuân A. Lời khai của bị cáo về nội dung này là phù hợp với lời khai của anh Lưu Xuân A nên tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.200.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, còn lại số tiền 508.000 đồng và 01 điện thoại di động có chữ vertu; vỏ màu vàng. Quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tuyên trả lại cho bị cáo; đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14U1- 308.73, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là ông Nguyễn Mạnh Cường (bố đẻ của bị cáo). Ngày 27/8/2017, bị cáo Nguyễn Duy Tr mượn xe để đi làm, việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy ông Nguyễn Mạnh C không biết. Ông Nguyễn Mạnh C có đơn xin nhận lại chiếc xe làm phương tiện đi lại, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho ông Nguyễn Mạnh C nên không đề cập xử lý.

Bị cáo Nguyễn Duy Tr phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Đối với lời khai của Nguyễn Duy Tr đã nhiều lần mua ma túy của Nguyễn Đức Thịnh để bán cho một người có số điện thoại 01699.894.894 và một lần Tr nhận tiền của Lưu Xuân A đưa cho Thịnh để mua ma túy, nhưng qua xác minh Th không có mặt tại địa phương; Người có số điện thoại 01699.894.894 là Đặng Đình Th khai không quen biết và không mua ma túy của Tr, nên chưa có cơ sở làm rõ những hành vi trên của Trọng. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

- Đối với Vũ Thế Ninh không thừa nhận đã bán ma túy đá cho Nguyễn Duy Tr vào ngày 27/8/2017, nên không đủ cơ sở làm rõ.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Duy Tr** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41 /2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số: 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số: 12/2017/QH14...; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và Công văn số: 276/TANDTC - PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân Tối cao v/v Hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Duy Tr 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 27/8/2017.

Áp dụng: Điểm a, b Khoản 1, 2 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 1,27 gam Methamphetamine đựng trong phong bì còn nguyên dấu niêm phong số: 558/GĐMT;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, Model 206, kèm 02 sim, 01 pin, đã cũ, đã qua sử dụng;

Trả lại bị cáo Nguyễn Duy Tr số tiền 508.000 đồng (*Năm trăm linh tám nghìn đồng*) và 01 điện thoại di động có chữ vertu, vỏ màu vàng, kèm 01 sim, 01 pin, đã cũ, đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 53/BB-THA ngày 18/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Duy Tr phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tp P;
- Công an tp P;
- Chi cục THADS tp Cẩm Phả;
- Bị cáo; người CQLNVLQĐVA;
- Lưu HS; vp.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Nguyễn Thúy Hằng

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thúy Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tp Cẩm Phả;
- Công an tp Cẩm Phả;
- Chi cục THADS tp Cẩm Phả;
- Bị cáo; người CQLNVLQĐVA;
- Lưu HS; vp.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thúy Hằng

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thúy Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tp Cẩm Phả;
- Công an tp Cẩm Phả;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS tp Cẩm Phả;
- Bị cáo; người CQLNVLQĐVA;
- Lưu HS; vp.

Nguyễn Thúy Hằng